

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 02/2022/HS-ST
Ngày 17-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Thuy

Ông Phan Văn Uyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 25/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng Thị L** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 2000 tại xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Hạng Thị B (sinh năm 1967); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xét xử; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2022 đến ngày 25/6/2022, tạm giam từ ngày 25/6/2022 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go L, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Kháng Quang V, sinh năm 1992, trú tại: T3, xã M, huyện M, Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2022 Hạng Thị L nhận được cuộc gọi qua ứng dụng mạng xã hội facebook, messenger từ Sùng A L ở bản N, xã T, huyện M,

tỉnh Lai Châu về việc L nhờ L bán Heroine cho các con nghiện ở xã N và L sẽ trả công cho L, vì quen biết L từ trước nên L đồng ý và L hẹn L vào ngày 16/6/2022 L gặp L ở bản N, xã Ch, huyện M để L đưa Heroine cho L bán.

Khoảng 16 giờ ngày 16/6/2022 L đi đến đầu bản N, xã Ch, huyện M L gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt, qua trao đổi L mua được của ông ta 01 gói thuốc phiện với giá 1.500.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Mua bán xong người đàn ông đi đâu L không biết còn L cất giấu số thuốc phiện mua được vào túi quần bên phải mặc trên người. Sau đó L tiếp tục đi vào trong bản N, xã Ch, huyện M gặp L và nhận từ L 01 gói Heroine, L nói với L là gói Heroine này có giá 15.000.000 đồng, L bán được hết thì sẽ được trả công là 2.000.000 đồng. L đồng ý và cất giấu gói Heroine vào trong túi quần bên phải mặc trên người và đi bộ về lán ruộng của Chang Hồ S ở bản N, xã N, huyện M. L cất giấu gói Heroine trên vào túi quần để phía cuối giường ngủ, còn gói thuốc phiện L cất giấu ở chân giường ngủ.

Khoảng 17 giờ ngày 17/6/2022 L ở lán ruộng của Chang Hồ S thì có một người đàn ông dân tộc Dao lạ mặt đến mua Heroine của L, L nhận 200.000 đồng cho vào túi quần bên phải mặc trên người và lấy gói Heroine để trên bàn uống nước. Lúc 17 giờ 50 phút cùng ngày 17/6/2022 L đang dùng giao lam cắt gói Heroine thì bị Tổ công tác công an huyện Mường Nhé phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine, 01 gói thuốc phiện, 200.000 đồng và 01 chiếc giao lam, tạm giữ 01 chiếc điện thoại hiệu XIAOMI. Người đàn ông dân tộc Dao bỏ chạy thoát.

Kết luận giám định số 898/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Hạng Thị Lầu gồm: 23,88 gam chất bột màu trắng; 31,26 gam chất dẻo màu nâu đen. Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạng Thị L gửi giám định là Heroine; Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạng Thị L gửi giám định là thuốc phiện.

Kết luận giám định số 884/KL-KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đ (*Năm mươi nghìn đồng*) có mã hiệu cụ thể: MA 17704104; SI 14102460; CH 19698333 và RO 16303115 là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi đến giám định.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-MN ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Hạng Thị L để xét xử về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 năm đến 13 năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 23,12 gam Heroine và 29,54 gam thuốc phiện (Số còn lại sau khi đã trích giám

định); tịch thu tiêu hủy 01 chiếc dao lam; trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại hiệu XIAOMI; Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, nhất trí với luận tội về tội danh; điều khoản áp dụng; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng vụ án và án phí; phần hình phạt chính đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hành vi phạm tội và những căn cứ xác định tội danh của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hạng Thị L khai: Do muốn kiếm tiền lời từ việc mua bán ma túy nên ngày 16/6/2022 bị cáo mua được 01 gói thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt tại bản N, xã Ch, huyện M với giá 1.500.000 đồng, bị cáo mua về với mục đích để bán lẻ kiếm lời. Cùng ngày 16/6/2022 bị cáo L nhận từ Sùng A L 01 gói Heroine và nhận lời bán hộ cho Sùng A L để được trả công 2.000.000 đồng.

Ngày 17/6/2022 có người đàn ông dân tộc Dao lạ mặt hỏi mua Heroine của bị cáo, bị cáo đồng ý và nhận 200.000 đồng từ người đàn ông dân tộc Dao lạ mặt này, khi đang dùng dao lam cắt Heroine bán thì bị phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ 23,88 gam Heroine, 31,26 gam thuốc phiện, 01 chiếc dao lam, 01 điện thoại XIAOMI và số tiền 200.000 đồng. Đối tượng người dân tộc Dao đã bỏ chạy thoát.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai và các bản cung có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định hành vi tàng trữ trái phép 23,88 gam Heroine và 31,26 gam thuốc phiện với mục đích để bán lẻ kiếm lời của bị cáo Hạng Thị L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 34/CT-VKS-MN ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo để xét xử về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án rất nghiêm trọng về ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 12 năm đến 13 năm tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Xét đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần xử phạt bị cáo như đề nghị của viện kiểm sát và người bào chữa.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, xác minh tại nơi ở của bị cáo không có tài sản gì có giá trị, hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông dân tộc Dao đã mua ma túy của bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Sùng A L, quá trình điều tra xác minh L không có mặt ở địa phương, không biết đi đâu nên chưa có căn cứ để xử lý Sùng A L.

Đối với Chang Hồ S là chủ sở hữu lán ruộng đã thuê bị cáo L trông coi lán ruộng, quá trình điều tra xác minh S không có mặt ở địa phương, không biết đi đâu và theo lời khai của L thì S không biết gì về việc L mua bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý Chang Hồ S.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 23,12 gam Heroine còn lại sau khi đã trích giám định (Khối lượng Heroine thu giữ là 23,88 gam, đã trích giám định 0,76 gam, không hoàn lại mẫu vật giám định) và 29,54 gam thuốc phiện (Khối lượng thuốc phiện thu giữ là 31,26 gam, đã trích giám định 1,72 gam, không hoàn lại mẫu vật giám định) cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại XIAOMI, quá trình điều tra làm rõ chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc giao lam thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là vật bị cáo dùng cất Heroine để bán nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai đây là số tiền bị cáo bán ma túy cho người đàn ông dân tộc Dao lạ mặt, tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hạng Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hạng Thị L 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 17/6/2022).

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ 23,12 gam Heroine còn lại sau khi đã trích giám định (Khối lượng Heroine thu giữ là 23,88 gam, đã trích giám định 0,76 gam, không hoàn lại mẫu vật giám định) và 29,54 gam thuốc phiện (Khối lượng thuốc phiện thu giữ là 31,26 gam, đã trích giám định 1,72 gam, không hoàn lại mẫu vật giám định).

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc giao lam (thu giữ của bị cáo);

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu XIAOMI;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2022 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Số tiền này hiện đang tạm gửi tại số tài khoản 3949.0.1072731.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/11/2022).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Nhung